

## Greenbrier Field 2011 notes

					10	09	08	07	06						10	09	08	07	06						10	09	08	07	06
Adams, Blake *	9,	C,	C,	9,	C;	60,	NP			Herman, Jim *	C,	C,	38,	59,	C;	NP				Paulson, Carl *	C,	C*,	C*,	C,	59;	NP			
Appleby, Stuart	C,	WD,	C,	DQ,	C;	1,	NP			Herron, Tim *	C,	3,	C,	64,	C;	51,	NP			Percy, Cameron *	C*,	71,	38,	20*,	7;	45,	NP		
Atwal, Arjun *	51,	C,	C,	18,	C;	68,	NP			Hicks, Justin *	60,	C,	C,	C,	C;	NP			Pernice, Jr., Tom *	23*,	35*,	5*,	2,	C;	C,	NP			
Austin, Woody *	35*,	C,	30,	18,	6;	4,	NP			Holmes, J.B.	6,	51,	59,	47,	C;	16,	NP		Perry, Kenny *	C,	8*,	C,	C,	38;	C,	NP			
Baird, Briny *	C,	67,	9,	C,	40;	21,	NP			Horschel, Billy *	C,	C,	C,	18,	C;	NP			Petrovic, Tim *	WD,	38,	C,	30,	38;	C,	NP			
Barnes, Ricky	18,	43,	64,	C,	57;	78,	NP			Howell III, Charles	22,	3,	3,	5,	28;	9,	NP		Pettersson, Carl	C,	8,	24,	34,	C;	51,	NP			
Barylka, Chris *	C,	C,	C,	C,	C;	NP				Imada, Ryuji *	45,	3,	34,	C,	C;	C,	NP		Piercy, Scott *	C,	51,	45,	18,	6;	16,	NP			
Beckman, Cameron *	C,	C,	38,	45,	38;	80,	NP			Immelman, Trevor *	C,	C,	C,	38,	38;	C,	NP		Piller, Martin *	C,	C,	C,	C,	56;	NP				
Beem, Rich *	66,	C,	C,	44,	C;	NP				Janzen, Lee *	C,	67,	45,	38,	17;	C,	NP		Points, D.A.	40,	20,	C,	47,	38;	4,	NP			
Bertsch, Shane *	38,	43,	38,	9,	40;	NP				Jeong, Jin *	C,	C,	C,	52,	28;	NP		Price, Aron *	60,	52,	12,	C,	50;	9,	NP				
Bettencourt, Matt *	C,	C,	C,	C,	40;	16,	NP			Jobe, Brandt	20,	2,	23,	56,	C;	NP		Putnam, Michael *	45,	67,	20,	12,	C;	NP					
Bowditch, Steven *	C,	C,	38,	18,	C;	NP				Johnson, Richard S. *	C,	C,	70,	C,	38;	21,	NP		Quinn, Fran *	49,	WD,	59,	C,	C;	NP				
Bradley, Keegan	C,	25,	63,	C,	22;	NP				Jones, Kent *	25,	C,	38,	38,	C;	NP		Quinney, Jeff *	63,	52,	C,	C,	C;	68,	NP				
Bradley, Michael *	49,	C,	63,	C,	C;	71,	NP			Jones, Matt *	C,	C,	C,	C,	C;	C,	NP		Reavie, Chez *	45,	C,	5,	16,	13;	NP				
Bramlett, Joseph *	52,	C,	C,	18,	C;	NP				Kang, Sunghoon *	39,	C,	12,	7,	C;	NP		Renner, Jim *	56,	C,	C,	4,	C;	NP					
Brigman, D.J. *	71,	43,	C,	16,	65;	NP				Kelly, Jerry *	32,	38,	C,	C,	34;	C,	NP		Ridings, Tag *	43,	57,	C,	55,	C;	NP				
Byrd, Jonathan	7,	25,	C,	C,	C;	21,	NP			Kim, Anthony	54,	C,	C,	5,	DQ;	NP		Riley, Chris *	30,	C,	30,	C,	52;	36,	NP				
Chalmers, Greg *	C,	C,	C,	C,	22;	51,	NP			Kim, Bio *	C,	C,	C,	18,	59;	NP		Roche, Alexandre *	68,	33,	C,	C,	66;	NP					
Chappell, Kevin	37,	3,	C,	72,	40;	NP				Kirk, Chris	C,	C,	8,	22,	1;	NP		Rollins, John *	6,	25,	2,	65,	C;	21,	NP				
Compton, Erik	11*,	34*,	17*,	1*,	C;	73,	NP			Kisner, Kevin *	38,	C,	C,	27,	59;	NP		Romero, Andres	C,	6,	30,	C,	3;	NP					
Connell, Michael *	C,	C,	51,	60,	13;	C,	NP			Knost, Colt *	15,	43,	C,	C,	40;	NP		Senden, John	C,	7,	69,	30,	27;	21,	NP				
Couch, Chris	60,	56,	WD,	30,	44;	36,	NP			Lamely, Derek *	C,	WD,	C,	61,	C;	36,	NP		Sim, Michael *	68,	C,	C,	C,	65;	NP				
Curtis, Ben *	13,	47,	C,	C,	C;	NP				Leishman, Marc	C,	62,	51,	C,	C;	16,	NP		Simpson, Webb	7,	14,	13,	8,	16;	C,	NP			
Daly, John *	38,	72,	C,	C,	9;	77,	NP			Leonard, Justin *	71,	C,	38,	C,	71;	21,	NP		Slocum, Heath	52,	11,	17,	38,	61;	NP				
Davis, Brian	38,	9,	51,	45,	C;	C,	NP			Letzig, Michael *	C*,	C,	22,	C,	C;	21,	NP		Smith, Nate *	C*,	67,	C,	C,	C;	NP				
de Jonge, Brendon	C,	C,	68,	7,	13;	3,	NP			Levin, Spencer	15,	38,	15,	44,	9;	21,	NP		Snedeker, Brandt	15,	11,	24,	C,	C;	16,	NP			
DiMarco, Chris *	33,	13,	C,	27,	50;	73,	NP			Love III, Davis	C,	37,	11,	12,	9;	60,	NP		Stallings, Scott *	25,	C,	C,	22,	22;	NP				
Driscoll, James *	C,	5,	60,	C,	C;	C,	NP			Lyle, Jarrod *	C,	C,	C,	C,	50;	C,	NP		Stankowski, Paul *	25,	56,	C,	44,	31;	4,	NP			
Durant, Joe *	C,	52,	72,	27,	56;	73,	NP			Mallinger, John *	C,	83,	45,	27,	C;	C,	NP		Stanley, Kyle *	37,	C,	34,	2,	44;	NP				
Elkington, Steve *	66,	C,	C,	C,	55;	NP				Martin, Ben *	C,	C,	38,	C,	31;	NP		Strickler, Will *	C*,	C,	C,	34,	C;	NP					
Estes, Bob *	C,	C,	C,	C,	C;	21,	NP			Mathis, David *	13,	17,	C,	22,	59;	NP		Stroud, Chris *	17,	6,	71,	59,	40;	9,	NP				
Faxon, Brad *	C,	C,	C,	C,	C;	C,	NP			Matteson, Troy *	15,	C,	20,	71,	18;	9,	NP		Summerhays, Daniel *	C,	C*,	74,	C,	C;	NP				
Flesch, Steve *	14,	64,	24,	75,	67;	66,	NP			Mayfair, Billy *	C,	C,	C,	56,	27;	C,	NP		Taylor, Vaughn *	C,	33,	51,	C,	C;	NP				
Gainey, Tommy	17,	C,	C,	7,	17;	NP				McCarron, Scott *	C,	38,	C,	C,	17;	36,	NP		Teater, Josh *	C,	C,	45,	52,	13;	C,	NP			
Garcia, Sergio	20,	C,	7,	2,	9;	60,	NP			McClellan, Robert *	NI							Thatcher, Roland *	C,	C,	C,	C,	C;	60,	NP				
Gates, Bobby *	C,	C,	C,	44,	C;	NP				McGirt, William *	C,	57,	60,	27,	59;	NP		Thompson, Michael *	4,	38,	12,	66,	34;	NP					
Gay, Brian	C,	63,	C,	9,	59;	C,	NP			McNeill, George *	47,	25,	WD,	2,	C;	C,	NP		Trahan, D.J. *	15,	17,	47,	45,	9;	C,	NP			
Gillis, Tom	C,	C,	9,	25,	C;	45,	NP			McQuillan, Matt *	C,	C,	3,	34,	31;	NP		Tringale, Cameron *	8,	C,	25,	9,	13;	C,	NP				
Gomez, Fabian *	15,	C,	C,	18,	74;	NP				Mediate, Rocco *	C,	54,	C,	51,	WD;	21,	NP		Turnesa, Marc *	52,	C,	DQ,	C,	40;	NP				
Gonzales, Andres *	C,	C,	22,	61,	C;	NP				Merrick, John *	11,	9,	15,	59,	C;	C,	NP		Verplank, Scott	54,	C,	C,	52,	WD;	NP				
Goosen, Retief	3,	23,	3,	14,	WD;	NP				Merritt, Troy *	61,	C,	30,	30,	C;	83,	NP		Villegas, Camilo	3,	C,	C,	C,	C;	NP				
Gordon, Scott *	C,	C,	C,	C,	C;	NP				Micheel, Shaun *	22,	56,	C,	C,	WD;	NP		Wagner, Johnson *	56,	17,	57,	C,	C;	C,	NP				
Green, Nathan *	C,	C,	60,	C,	76;	NP				Mickelson, Phil	33,	13,	54,	58,	2;	NP		Waldorf, Duffy *	C*,	C*,	C,	73,	C;	NP					
Griffin, Lanto	16*,	C*,	C*,	42*,	WD;	NP				Miller, Zack *	73,	C,	C,	71,	C;	NP		Walker, Jimmy *	C,	22,	C,	C,	68;	4,	NP				
Gutschewski, Scott *	73,	C,	C,	C,	C;	NP				Mulroy, Garth *	45,	C*,	C*,	17*,	C*,	C,	NP		Watson, Tom *	32*,	1*,	38*,	22,	3*	NP				
Haas, Bill	8,	45,	23,	34,	57;	NP				O'Hern, Nick *	38,	C,	C,	C,	WD;	NP		Weaver, Drew *	C,	41,	C,	45,	33*;	C,	NP				
Haas, Hunter *	C,	C,	51,	C,	4;	NP				Ogilvie, Joe *	C,	15,	60,	44,	C;	51,	NP		Wetterich, Brett *	C*,	C*,	22,	C*,	6*;	21,	NP			
Hadwin, Adam *	C*,	12*,	WD,	C*,	7;	NP				Olazabal, Jose Maria*	C,	56,	5,	WD,	C;	NP		Willis, Garrett *	72,	C,	57,	C,	C;	36,	NP				
Hayes, J.P. *	C,	C,	C,	C,	55;	NP				Overton, Jeff	8,	C,	63,	3,	38;	2,	NP		Wilson, Dean *	C,	67,	38,	18,	C;	21,	NP			
Hearn, David *	38,	57,	68,	64,	34;	NP				Palmer, Ryan	2,	C,	21,	58,	30;	NP		Woodland, Gary	49,	6,	23,	47,	30;	C,	NP				
Henry, J.J. *	45,	54,	24,	25,	56;	36,	NP																						

### Notes

\* = Non PGATour or Non European Tour event

WD = Withdrawal

C = Cut

Player \* = 150+

NP = Non Participant

NI = No Information

Recent finishes listed

Event finishes listed

## Greenbrier Field 2011 notes